CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rót	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		TỔNG CỘNG						*250 498*	*184 769*	*88 806*			
I	CẢNG CHÍNH							10 110	9 934	176			
	Tàu đã làm hàng (trong cầu)							*10 110*	*9 934*	*176*			
1		ĐẠM NINH BÌNH	26/12	1493/12	31/12	NB 8901	CÁM 4A.1	2 380	2 349	31	31/12	HỘ LỚN	
2		ĐIỆN THÁI BÌNH 2	26/12	1489/12	31/12	BN 2898	CÁM 5A.10	5 800	5656,0	144	31/12	HỘ LỚN	
3		THAN MIỀN TRUNG	28/12	644/12	31/12	HẢI SƠN 268	CÁM 4A.1	1 930	1929,0	1	31/12	TD	
	Tàu dự kiến rót trong ngày												
	Tàu đã làm lệnh (trong cầu)												
	Tàu chuyển tải							193 590	135 261	58 329			
	Tàu đã làm hàng							*125 040*	*124 561*	*479*			
1		ĐIỆN VŨNG ÁNG	23/12	1476/12		PACIFIC 01	CÁM 5A.14	27 690	27 405	285	31/12	HỘ LỚN	KDTCP: 11.173,97 - CLM: 16.230,74
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 2	25/12	1486/12	31/12	ĐÔNG BẮC 22-02	CÁM 6A.14	21 300	21 263	37	31/12	HỘ LỚN	CLM: 11.192,48 - KVCP: 10.070,25
3		ĐIỆN VŨNG ÁNG	29/12	1491-B/12	31/12	GOLDEN STAR	CÁM 5A.10	23 550	23 559	- 9	31/12	HỘ LỚN	TTCO: 19.566,56 - CLM: 3.992,17
4		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	24/12	1483/12		QUANG VINH DIAMOND	CÁM 6A.1	23 000	22 800	200	31/12	HỘ LỚN	TTHG: 17.843,7 - KVCP: 4.956,35
5		ĐIỆN VĨNH TÂN 2	24/12	1479/12		VIỆT THUẬN 30-05	CÁM 6A.14	29 500	29 535	- 35	31/12	HỘ LỚN	TTCO: 25.298,26 - KVCP: 4.236,77
	Tàu dự kiến rót trong ngày							*27 600*	*10 700*	*16 900*			
1		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	25/12	1485/12		HẢI NAM 79	CÁM 6A.1	27 600	10 700	16 900	RÓT DỞ	HỘ LỚN	TTHG:20.000 - KVCP:7.600
	Tàu đã làm lệnh (chuyển tải)							*40 950*		*40 950*			
1		ĐIỆN VĨNH TÂN 2	26/12	1490/12	31/12	VIỆT THUẬN 235	CÁM 6A.14	22 750		22 750		HỘ LỚN	TTCO: 18.000 - KVCP: 4.750
2		ĐIỆN DUYÊN HẢI	27/12	1494-B/12	31/12	QUANG VINH 188	CÁM 6A.14	18 200		18 200		HỘ LỚN	TTCO: 14.200 - CLM: 4.000
II	KHO G9-HÓA CHẤT							2 798	2 792	6			
	Tàu đã làm hàng							*2 798*	*2 792*	*6*			
1		ĐẠM NINH BÌNH	30/12	1 503	31/12	NB 2458	CÁM 4A.1	1 698	1 694	4	31/12	HỘ LỚN	
2		CTY TNHH XNK VTA TẠI HP	28/12	650	31/12	BN - 1826	CỤC 1B	1 100	1 098	2	31/12	TD	ĐN - CS
	Tàu dự kiến rót trong ngày												
	Tàu đã làm lệnh												
III	KHO BẢO NGUYÊN							-	-	-			
	Tàu đã làm hàng												
	Tàu dự kiến rót trong ngày												
	Tàu đã làm lệnh												
IV	KHO CẢNG KM6							-	-	-			
	Tàu đã làm hàng												

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rót	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
	Tàu dự kiến rót trong ngày												
	Tàu đã làm lệnh												
V	TÀU XUẤT KHẨU							44 000	36 782	7 218			
	Tàu đã làm hàng												
	Tàu dự kiến rót trong ngày							*44 000*	*36 782*	*7 218*			
1		INDONESIA	16/12	64/12/XK		MV XIN CHUN XIAO	CỤC 5B.2	44 000	36 782	7 218	DỞ		
	Tàu đã làm lệnh												
VI	TÀU NHẬP KHẨU			*ĐƠN VỊ ĐIỀU HÀNH*				23 077	-	23 077			
	Tàu đã làm hàng												
	Tàu đã làm lệnh							*23 077*		*23 077*			
1		ÚC		CLM		MV MARIANNE STOEGER		8 366		8 366			KVCP: 8.366
2		ÚC		CLM		MV IKAN KEMBUNG		14 711		14 711			KVCP: 14.711